

Số: /BC-VPĐKĐĐ

Bình Phước, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả triển khai, thực hiện Đề án 06/CP tháng 4 và phương hướng, nhiệm vụ tháng 5 năm 2025 theo chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng Đăng ký đất đai

Thực hiện Công văn số 221/STNMT-VP ngày 08/2/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) về việc thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo kết quả triển khai, thực hiện Đề án 06/CP. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Văn phòng Đăng ký đất đai báo cáo kết quả như sau:

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI

1. Kết quả thực hiện 53 dịch vụ công trực tuyến (có Phụ lục kèm theo).

- Đối với 25 dịch vụ công thiết yếu quy định tại Kế hoạch 51/KH-UBND của UBND tỉnh, đối với thủ tục “*Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ)*”: Trong kỳ đã phát sinh 459 hồ sơ, đã số hóa 459 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%.

- Đối với 28 dịch vụ công trực tuyến theo Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 04/04/2023, kết quả như sau: Hộ gia đình, cá nhân đối với thủ tục “*Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất*”. Trong kỳ đã phát sinh 5.615 hồ sơ, đã số hóa 5.615 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%.

- Ngoài ra còn các dịch vụ công trực tuyến khác phát sinh trong kỳ là 11.971 hồ sơ, đã số hóa 11.971 hồ sơ đạt 100%.

2. Vận hành phần mềm Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước

VPĐKĐĐ đã đưa vào vận hành, khai thác phần mềm Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước (sau đây gọi tắt là phần mềm TNMT) liên thông với Cổng dịch vụ công, thực hiện việc xử lý hồ sơ trên phần mềm TNMT và in GCN tại

Văn phòng Đăng ký đất đai, kết quả vận hành, khai thác từ ngày 11/03/2025 – 10/04/2025: 15.313 hồ sơ.

Thực hiện biên tập, chuẩn hóa dữ liệu địa chính của các huyện, thị xã, thành phố vào phần mềm TNMT:

- + Dữ liệu không gian: 11 huyện, thị, thành phố đã chuẩn hóa 100%.
- + Dữ liệu thuộc tính: 11 huyện, thị, thành phố đã chuẩn hóa 100%.
- Đã thực hiện số hóa được 100% thửa đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

3. Tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính chia sẻ dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Tham mưu Sở trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1587/QĐ-UBND ngày 21/10/2024 Công bố chuẩn hóa Quy trình giải quyết TTHC lĩnh vực đất đai, lĩnh vực Đo đạc và Bản đồ thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành TN&MT trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

4. Triển khai thực hiện Mô hình 34: Quản lý thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất thông qua CSDLQG về dân cư, VNeID (Mô hình điểm: xã Bình Sơn, huyện Phú Riềng).

4.1. Rà soát, làm sạch thông tin người sử dụng đất

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc và kiểm tra tiến độ cập nhật thông tin người sử dụng đất đã được rà soát, làm sạch vào phần mềm TNMT của Chi nhánh VPĐKĐĐ huyện Phú Riềng (*thông qua hình thức chỉ đạo trên nhóm zalo, kiểm tra tiến độ trực tiếp trên phần mềm Tài nguyên và Môi trường*), kết quả đến nay như sau: Chi nhánh VPĐKĐĐ huyện Phú Riềng đã hoàn thành cập nhật 2.678/2.814 (*đạt 95%*) thông tin người sử dụng đất được rà soát, làm sạch do Công an tỉnh bàn giao đợt 1 (1.068) và đợt 2 (1.610) vào phần mềm Tài nguyên và Môi trường. Tiếp tục, chuyển giao dữ liệu thông tin người sử dụng đất đang sử dụng CMND cần được rà soát, làm sạch cho Công an tỉnh rà soát (đợt 3).

- Chi nhánh VPĐKĐĐ huyện Phú Riềng tiếp tục thực hiện tốt công tác phối hợp với các cơ quan, chính quyền địa phương tuyên truyền, hướng dẫn và hỗ trợ người dân thực hiện thủ tục hành chính “Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ)” (*Thông báo số 584/TB-CNVPĐKĐĐ ngày 24/12/2024 Chi nhánh Phú Riềng*).

- Đã phối hợp VNPT Bình Phước trích xuất dữ liệu đất đai ra đĩa CD để gửi Cục C06 – Bộ Công an để đối soát, làm sạch thông tin người sử dụng đất trong CSDL đất đai với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (xuất ra file. Csv) gồm các trường thông tin sau: *Tỉnh, huyện, xã, tờ số, số thứ tự thửa, số seri GCN SDD, địa*

chỉ thửa đất, diện tích, họ tên chủ sở hữu, năm sinh, Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân, loại giấy tờ, số giấy tờ, địa chỉ chủ sở hữu.

4.2. Kết nối, chia sẻ CSDL đất đai với CSDLQG về dân cư.

- Đến nay, đã cung cấp API kết nối cho Cục Chuyển đổi số và Thông tin dữ liệu tài nguyên môi trường để thực hiện kết nối với CSDL quốc gia về dân cư qua nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu (trục LGSP) của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, kết quả như sau:

+ Ngày 04/03/2025, Cục Chuyển đổi số và Thông tin dữ liệu tài nguyên môi trường đã xác nhận hoàn thành kết nối CSDL đất đai Bình Phước lên trục LGSP của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (*xác nhận trên nhóm zalo*).

+ Ngày 17/4/2025 đã kiểm thử thành công dịch vụ kết nối giữa CSDL đất đai với CSDLQG về dân cư, theo file mẫu do Cục C06 – Bộ Công an cung cấp (*xác nhận trên nhóm zalo*).

- Phối hợp Chi cục Quản lý đất đai tham mưu Sở trình UBND tỉnh ban hành Công văn số 1740/UBND-NC ngày 21/4/2025 tiếp tục kiến nghị Cục Chuyển đổi số và Thông tin dữ liệu tài nguyên môi trường - Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Cục C06 - Bộ Công an có văn bản xác nhận hoàn thành kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Bình Phước với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

5. Mô hình 46: “Liên thông giữa Cơ quan Công chứng –Văn phòng Đăng ký đất đai – Cơ quan Thuế thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính về đất đai”

Để có cơ sở tham mưu triển khai thực hiện Mô hình, Văn phòng Đăng ký đất đai tham mưu Sở ban hành Công văn số 564/STNMT-VPĐKĐĐ ngày 26/02/2025 đề nghị Sở Tư pháp lựa chọn Phòng công chứng Bình Phước làm mô hình điểm và thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu Công chứng, chứng thực cho phần mềm Tài nguyên và Môi trường theo Danh sách các API và trường dữ liệu được quy định tại Phụ lục kèm theo Công văn số 147/STNMT-VPĐKĐĐ ngày 14/01/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Hiện nay, Văn phòng Đăng ký đất đai đang phối hợp với Sở Tư pháp, VNPT Bình Phước xây dựng các API kết nối, chia sẻ dữ liệu công chứng, chứng thực với CSDL đất đai trên cơ sở Công văn số 658/STP-GD&BTTP ngày 14/3/2025 của Sở Tư pháp về việc đề xuất chọn các phòng công chứng làm điểm gồm: Phòng Công chứng số 1 (đơn vị trực thuộc Sở Tư pháp), Văn phòng Công chứng Bình Phước (thành phố Đồng Xoài); Văn phòng Công chứng Phạm Trung Dũng (thị xã Phước Long), Văn phòng Công chứng Nguyễn Cảnh (thị xã Chơn Thành).

Bên cạnh đó, VPĐKĐĐ đã tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành Công văn số 573/SNNMT-VPĐKĐĐ ngày 28/3/2025 đề nghị Chi cục Thuế khu vực XVI và VNPT Bình Phước hỗ trợ kết nối liên thông điện tử trao đổi thông tin giữa Cơ quan Thuế và phần mềm Tài nguyên và Môi trường.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

1. Về quy trình, giải pháp kỹ thuật kết nối, chia sẻ CSDL đất đai tỉnh Bình Phước với CSDLQG về dân cư, đến nay đã có nhiều phiên bản và hướng dẫn kỹ thuật khác nhau (*từ phiên bản 1.0; 2.0; 3.0*) cũng như hướng dẫn, quy trình làm sạch, làm giàu dữ liệu đất đai gây khó khăn và mất nhiều thời gian triển khai thực hiện.

2. CSDL địa chính tại một số địa bàn thuộc các dự án Đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính đã được VPĐKĐĐ chuyển sang máy chủ vận hành, nhưng vẫn chưa được Sở NNMT nghiệm thu và bàn giao. Mặt khác, dữ liệu địa chính do đơn vị thi công bàn giao còn nhiều thiếu sót và sai lệch (*sai khác diện tích giữa thuộc tính và bản đồ, sai khác loại đất giữa thuộc tính và bản đồ, sai khác tên chủ giữa thuộc tính và bản đồ*) gây mất nhiều thời gian để VPĐKĐĐ để đối soát, tích hợp vào phần mềm.

3. Thông tin người sử dụng đất được rà soát, làm sạch do Công an tỉnh bàn giao có một số trường hợp thiếu, trùng số CCCD với người khác... (*322 trường hợp*) VPĐKĐĐ mất nhiều thời gian đối soát và cập nhật vào phần mềm.

4. Việc tuyên truyền, hướng dẫn và hỗ trợ người dân thực hiện thủ tục hành chính “Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận” (*đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ; Ưu tiên vận động người dân có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp không có đủ thông tin hoặc giấy tờ nhân thân ghi trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không phải là số CCCD 12 số*) gặp nhiều khó khăn, do đa số người dân chưa có nhu cầu, chỉ khi nào người dân thực hiện các thủ tục có liên quan đến Giấy chứng nhận mới đăng ký biến động.

5. Mô hình 46 là Mô hình mới đang được triển khai thí điểm tại một số địa phương (chưa hoàn thành). Do đó, các đơn vị (Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tư pháp, VNPT Bình Phước) đang từng bước nghiên cứu các giải pháp để kết nối, liên thông giữa CSDL công chứng và CSDL đất đai.

6. Dữ liệu hồ sơ số hóa của cá nhân, tổ chức đã được kết nối đồng bộ với danh mục hồ sơ của cá nhân, tổ chức trên Cổng DVC để tái sử dụng kết quả số hóa trên Cổng DVC khi nộp hồ sơ trực tuyến. Tuy nhiên hiện nay, các thủ tục liên quan đến lĩnh vực đất đai còn khá phức tạp và đa dạng nên việc tái sử dụng kết quả số hóa của người dân đạt tỷ lệ cao.

7. Hiện tại chức năng tra cứu dữ liệu công dân đã được cài đặt trên tài khoản tiếp nhận của Cổng dịch vụ công và tra cứu mã QR code trên thẻ Căn cước (hoặc Căn cước công dân), tuy nhiên việc truy xuất thông tin còn hạn chế, chưa cập nhật hết lịch sử thay đổi từ chứng minh nhân dân sang thẻ Căn cước.

8. Phần lớn người dân khi thực hiện scan hồ sơ đề nộp trên cổng dịch vụ công được sử dụng bằng điện thoại smartphone nên chất lượng không được đảm bảo, do đó việc tận dụng dữ liệu hồ sơ quét trên cổng dịch vụ công, để làm giàu cho cơ sở dữ liệu đất đai rất khó khăn.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ THÁNG 5 NĂM 2025

1. Phối hợp Cục C06 – Bộ Công an, Công an tỉnh để đối soát, làm sạch thông tin đất đai với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cập nhật vào CSDL đất đai.

2. Tiếp tục phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công an tỉnh kiến nghị Cục C06 – Bộ Công an hoàn thành triển khai thực hiện việc khai thác thông tin trong CSDL đất đai Bình Phước nhằm cắt giảm giấy tờ trong giải quyết TTHC trong lĩnh vực cư trú trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Bộ Công an.

3. Tiếp tục phối hợp Sở Tư pháp, Cơ quan Thuế, VNPT Bình Phước xây dựng các API kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ quan Công chứng, Văn phòng Đăng ký đất đai và Cơ quan Thuế trong triển khai, thực hiện Mô hình 46.

4. Tiếp tục phối hợp VNPT Bình Phước và các đơn vị liên quan chỉnh sửa, hoàn thiện các tồn tại, hạn chế trên phần mềm Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước theo Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

5. Tiếp tục bố trí VC-NLĐ thực hiện Đề án 06/CP có trình độ am hiểu CNTT, có trách nhiệm; tăng cường công tác bồi dưỡng, tập huấn cho VC-NLĐ thực hiện ĐA06/CP có đủ năng lực hướng dẫn, giải đáp các thắc mắc cho người dân.

6. Tăng cường kiểm soát hồ sơ trên cổng dịch vụ công, đảm bảo giải quyết hồ sơ đúng hạn hoặc trước hạn và giải quyết hồ sơ thực tế khớp đúng với việc xử lý hồ sơ số.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Sở NNMT sớm nghiệm thu và bàn giao CSDL địa chính cho VPĐKKĐ vận hành. Bên cạnh đó, đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các CSDL đất đai thành phần còn lại (*gồm CSDL: thống kê, kiểm kê đất đai; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giá đất*) trên toàn tỉnh để đưa vào phần mềm TNMT để vận hành và khai thác; Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý, vận hành phần mềm TNMT.

2. Đề nghị Cục Chuyển đổi số và Thông tin dữ liệu tài nguyên môi trường, Cục C06 – Bộ Công an, Công an tỉnh, VNPT Bình Phước tiếp tục phối hợp, hỗ trợ đơn vị triển khai DVC về cư trú với thông tin đất đai được khai thác trong CSDL đất đai Bình Phước nhằm đơn giản hóa thủ tục hành chính về cư trú.

3. Đơn vị phát triển phần mềm TN&MT chỉnh sửa, hoàn thiện các khó khăn, vướng mắc của phần mềm trong quá trình vận hành, khai thác.

4. Đơn vị chủ quản hệ thống Dịch vụ công thường xuyên bảo trì và nâng cấp hệ thống, do hệ thống thường xuyên bị lỗi ảnh hưởng đến quá trình nộp hồ sơ và thanh toán trực tuyến của người dân và doanh nghiệp.

5. Công an tỉnh xây dựng hướng dẫn triển khai DVC về cư trú với thông tin đất đai được khai thác trong CSDL đất đai Bình Phước đã được kết nối với CSDLQG về dân cư nhằm đơn giản hóa thủ tục hành chính về cư trú. Bên cạnh đó, chỉ đạo các lực lượng Công an cơ sở hỗ trợ và phối hợp với Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai các huyện, thị xã và thành phố thực hiện rà soát, xác minh thu thập thông tin người sử dụng đất; kiến nghị Cục C06 – Bộ Công an hỗ trợ việc thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu đất đai với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ đơn giản hóa thủ tục hành chính về cư trú.

6. Tổ Công tác triển khai Đề án 06/CP tỉnh, UBND huyện Phú Riềng tuyên truyền, vận động người dân đi thực hiện thủ tục hành chính *"Đăng ký biên động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ)"*, ưu tiên vận động người dân có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp không có đủ thông tin hoặc giấy tờ nhân thân ghi trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không phải là số CCCD 12 số.

Trên đây là Báo cáo kết quả triển khai, thực hiện Đề án 06/CP tháng 4 và phương hướng, nhiệm vụ tháng 5 năm 2025 theo chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng Đăng ký đất đai báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận

- Sở NN&MT;
- Ban Giám đốc (để b/c);
- CN VPĐKĐĐ các h, t/x, t/p.
- Các Phòng, Đội;
- Lưu: VT, CSDL< (Bảo).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phụ lục: Tình hình triển khai 53 dịch vụ công trực tuyến

STT	Dịch vụ công trực tuyến	Kết nối với Cổng DVC quốc gia (đã kết nối, chưa kết nối)	Tổng số hồ sơ (bao gồm cả trực tiếp và trực tuyến)			Tình hình xử lý hồ sơ trực tuyến		Khó khăn, vướng mắc
			Tổng hồ sơ	Trực tuyến	Tỷ lệ	Đúng hạn	Quá hạn	
25 DVC thiết yếu quy định tại Kế hoạch 51/KH-UBND								
1	Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ)	Đã kết nối	459	459	100%	100%		
28 DVC theo Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022								
2	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (đối với Cá nhân)	Đã kết nối	5615	5615	100%	100%		